

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 451/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Anh Trương Văn Qu, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Vân A., sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Xuân Qu và chị Nguyễn Thị Vân A..

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Công nhận anh Trương Xuân Qu và chị Nguyễn Thị Vân A. có ba con

chung là cháu Trương Nguyễn Thiên Nh, sinh ngày 17/4/2015, cháu Trương Nguyễn Nhật Q, sinh ngày 01/12/2016 và cháu Trương Nguyễn Hàn P, sinh ngày 27/01/2019. Anh chị thống nhất giao cho chị Nguyễn Thị Vân A. trực tiếp nuôi cả ba cháu là cháu Trương Nguyễn Thiên Nh, cháu Trương Nguyễn Nhật Q và cháu Trương Nguyễn Hàn P. Về cấp dưỡng: anh Qu và chị Vân A. tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Trương Xuân Qu có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Anh Qu không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Nguyễn Thị Vân A..

Về tài sản và công nợ chung: Anh Trương Xuân Qu và chị Nguyễn Thị Vân A. không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Anh Trương Xuân Qu tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0011338 ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Anh Trương Xuân Qu được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

*Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (ngày 27/01/2023) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND thị trấn Anh Sơn, h. Anh Sơn, Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Ngọc Tú**